

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

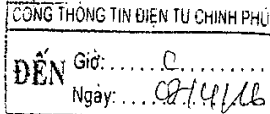
Số: 590/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương chuyển đổi hình thức đầu tư từ
Hợp đồng Hợp tác kinh doanh thành Công ty cổ phần Viễn thông di động
Vietnamobile



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (công văn số 872/BKHĐT - ĐTN ngày 04 tháng 02 năm 2016) về chủ trương đầu tư dự án chuyển đổi hình thức đầu tư từ BCC thành Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương chuyển đổi hình thức đầu tư từ Hợp đồng Hợp tác kinh doanh về thiết lập và hoạt động mạng viễn thông di động mặt đất giữa Công ty cổ phần Viễn thông Hà Nội và Hutchison Telecommunications (Vietnam) S.A.R.L (sau đây gọi là Hợp đồng BCC) theo Giấy phép đầu tư số 2455/GP ngày 04 tháng 02 năm 2005 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp, Giấy chứng nhận đầu tư số 01124000006 ngày 08 tháng 3 năm 2008 và Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 01124000006 ngày 01 tháng 3 năm 2011 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp, thành Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile với các nội dung sau:

1. Tên dự án điều chỉnh: Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile.

2. Hình thức đầu tư điều chỉnh: Thành lập công ty cổ phần gồm 3 cổ đông:

a) Công ty cổ phần Viễn thông Hà Nội, góp 50% vốn điều lệ;

b) Hutchison Telecommunications (Vietnam) S.A.R.L, góp 49% vốn điều lệ;

c) Bà Trịnh Minh Châu, quốc tịch Việt Nam, chứng minh nhân dân số 010229002 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 23/5/2009, góp 1% vốn điều lệ.

3. Mục tiêu Dự án điều chỉnh: Hoạt động viễn thông không dây và hoạt động viễn thông khác (thuộc các mã ngành CPC7521, 7522, 7523, 7529, 7523, 843); các mục tiêu khác của Dự án phù hợp với quy định hiện hành.

4. Tổng vốn đầu tư điều chỉnh: 1.248.000.000 USD (một tỷ, hai trăm bốn mươi tám triệu đô la Mỹ).

5. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

6. Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài trong Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile không quá 49% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư: Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile:

a) Được xử lý tài chính và chuyển lỗ của các bên liên doanh liên quan đến Hợp đồng BCC khi chuyển thành công ty cổ phần.

b) Kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và nợ nhà đầu tư nước ngoài liên quan đến đầu tư thực hiện Hợp đồng BCC. Các khoản nợ phải đảm bảo có đủ hóa đơn, chứng từ, biên bản xác nhận nghĩa vụ nợ các bên có liên quan.

c) Không phải kê khai nộp thuế giá trị gia tăng đối với tài sản góp vốn khi chuyển đổi từ Hợp đồng BCC thành công ty cổ phần.

d) Thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo quy định.

Điều 2. Tỷ lệ cổ phần nhà nước tại Công ty cổ phần Viễn thông Hà Nội thực hiện theo quy định tại Quyết định số 55/2011/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng do Nhà nước nắm cổ phần, vốn góp chi phối.

Điều 3. Khi chuyển từ Hợp đồng BCC thành Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile, kế thừa cam kết chuyển giao tài sản không bồi hoàn cho cổ đông nhà nước trong Công ty cổ phần Viễn thông Hà Nội theo quy định tại Giấy phép đầu tư số 2455/GP ngày 04 tháng 02 năm 2005 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp, Giấy chứng nhận đầu tư số 01124000006 ngày 08 tháng 3 năm 2008

và Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 01124000006 ngày 01 tháng 3 năm 2011 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp. Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile báo cáo cơ quan có thẩm quyền để chuyển giao tài sản không bồi hoàn của Dự án đầu tư Hợp đồng BCC theo Giấy phép đầu tư số 2455/GP ngày 04 tháng 02 năm 2005 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xử lý cụ thể theo quy định bảo đảm lợi ích của Nhà nước và quyền lợi hợp pháp của Nhà đầu tư, trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

a) Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh và đăng ký thành lập doanh nghiệp theo thẩm quyền;

b) Chịu trách nhiệm pháp lý phát sinh nếu có trong việc bảo đảm nguyên tắc Nhà nước giữ cổ phần chi phối tại Công ty cổ phần Viễn thông Hà Nội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 66/TTg-QHQT ngày 18 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ trong thời gian thực hiện Hợp đồng BCC;

c) Chỉ đạo cổ đông nhà nước tại Công ty cổ phần Viễn thông Hà Nội xác định giá trị vốn góp tính cho cổ đông nhà nước trong tổng giá trị vốn góp của Công ty cổ phần Viễn thông Hà Nội tại Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile; tiếp nhận tài sản chuyển giao không bồi hoàn theo cam kết.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông theo thẩm quyền cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông, giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông, giấy phép băng tần, quyết định phân bổ kho số viễn thông theo quy định hiện hành.

3. Bộ Tài chính theo thẩm quyền hướng dẫn, giám sát việc xử lý tài chính, việc thực hiện nghĩa vụ đầu tư, góp vốn, thanh lý Hợp đồng BCC của các bên trong quá trình chuyển đổi thành công ty cổ phần.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo thẩm quyền hướng dẫn, giám sát việc triển khai dự án để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan theo quy định của pháp luật.

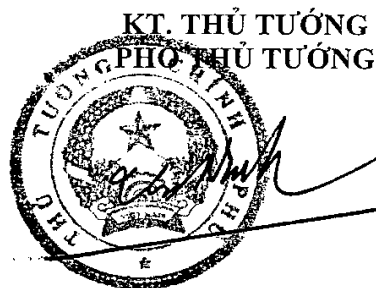
5. Các nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện các nội dung liên quan còn tồn tại (nếu có) của việc chuyển đổi từ Hợp đồng BCC sang công ty cổ phần bảo đảm lợi ích của Nhà nước, của các nhà đầu tư và phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Công an, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Công ty cổ phần Viễn thông Hà Nội, Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnamobile và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, KTN, QHQT;
- Lưu: VT, ĐMDN (3b).DH 32



Vũ Văn Ninh